

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2024/DS-ST

Ngày 27-9-2024

V/v tranh chấp giao dịch dân sự
phường, họ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tâm

Ông Nguyễn Văn Quyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh -Thư ký Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 60/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2024 về Tranh chấp giao dịch dân sự phường, họ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Đ; nơi cư trú: Thôn HP A, xã TT, huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị S; nơi cư trú: Thôn HP A, xã TT, huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình xét xử nguyên đơn bà Bùi Thị Đ trình bày: Bà và bà Nguyễn Thị S là người cùng thôn có quen biết nhau nên hai bên có thỏa thuận việc chơi phường, cách thức thể hiện như sau: Bà S tự thành lập các chân phường và là chủ phường. Bà S phát cho người chơi phường

thanh toán trả bà Đ số tiền là 236.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi sáu triệu đồng). Về án phí: Bà Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bà S là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhân định:

- Về tổ tụng:

[1] Quan hệ tranh chấp của vụ án: Bà Bùi Thị Đ khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp về giao dịch dân sự phường, họ đối với bà Nguyễn Thị S; nơi cư trú: Thôn HP A, xã TT, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà Nguyễn Thị S.

- Về nội dung vụ án:

[3] Căn cứ vào lời khai của các đương sự, các tài liệu chứng cứ do các đương sự giao nộp và do Tòa án thu thập được có đủ cơ sở xác định: Bà Bùi Thị Đ và bà Nguyễn Thị S có thỏa thuận việc chơi phường, cách thức thể hiện như sau: Bà S tự thành lập các chân phường và là chủ phường. Bà S phát cho người chơi phường mỗi phường 01 quyển sổ, hàng tháng người tham gia chơi phường đóng tiền cho bà S được bà S ký nhận. Sổ nhận tiền phường bà S đưa cho người chơi phường giữ. Khi nào người chơi lấy phường thì báo cho bà S biết, lãi của phường do hai bên thỏa thuận tùy theo mức đóng của các chân phường hàng tháng. Theo thỏa thuận trên, bà Đ đã tự nguyện vào phường với bà S. Việc vào phường giữa bà Đ và bà S không liên quan đến ai khác. Đến nay các phường giữa bà Đ và bà S đều đã chấm dứt. Ngày 04-3-2024, bà Nguyễn Thị S và bà Bùi Thị Đ thống nhất lập biên bản thỏa thuận: Tính đến ngày 04-3-2024, bà S phải thanh toán cho bà Bùi Thị Đ số tiền 236.000.000 đồng, không tính lãi suất. Nay bà Đ yêu cầu bà S phải thanh toán trả số tiền là 236.000.000 đồng, không yêu cầu khoản lãi suất, bà S đồng ý trả nợ và xin trả dần. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của bà Đ đề nghị bà S phải trả số tiền là 236.000.000 đồng là có căn cứ, phù hợp với Điều 471 Bộ luật Dân sự và Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19-02-2019 của Chính phủ về họ, húy, biểu, phường nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 26, Điều 12, Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, Điều 2 Luật Người cao tuổi. Bà Bùi Thị Đ, bà Nguyễn Thị S đều là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí được Ủy ban nhân dân xã Thắng Thủy, huyện VB, thành phố Hải Phòng xác nhận nên bà Đ không phải nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, bà Nguyễn Thị S được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 280, 357, 468, 471 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi

Căn cứ Điều 26, Điều 12, Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Đ, buộc bà Nguyễn Thị S phải thanh toán trả cho bà Bùi Thị Đ số tiền là 236.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Bà Bùi Thị Đ được miễn nộp tạm ứng án phí. Bà Nguyễn Thị S được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo lên toà án cấp trên để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện VB;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND Thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền

